

Số: 117/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 11 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 416/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây;

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Võ Thị Chí M**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

- Anh **Nguyễn Trần Trung D**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 1 Ấp C, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Chí M và anh Nguyễn Trần Trung D tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, chung sống với nhau từ năm 2024, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã C, tỉnh Đồng Tháp) vào ngày 09/9/2024. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2026 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Anh chị đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không thành, anh chị đã ly thân từ năm 2025 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị thống nhất yêu cầu Toà án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không ai có yêu cầu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Võ Thị Chí M và anh Nguyễn Trần Trung D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không ai có yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị M và anh D phải chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0007931 ngày 19/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Châu Thành;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Lil